

Số: 4407/KH-UBND

Bến Tre, ngày 21 tháng 9 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ năm 2018 và năm 2019 Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025

I. Căn cứ lập kế hoạch

- Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025 (Đề án NNQG 2020);

- Quyết định số 2658/QĐ-BGDĐT ngày 23 tháng 7 năm 2018 về việc ban hành Kế hoạch triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025;

- Công văn số 3258/BGDĐT-ĐANN ngày 02 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hoàn thiện Kế hoạch giai đoạn 2017-2015 và hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm năm 2018 và năm 2019 của Đề án NNQG;

- Kế hoạch số 1339/KH-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai nhiệm vụ Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020 năm 2018;

- Kế hoạch số 1484/KH-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai Đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn năm 2018-2025 (Kế hoạch số 1484/KH-UBND).

II. Mục tiêu chung

- Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án NNQG 2020, tập trung chủ yếu vào công tác nâng cao năng lực đội ngũ và đổi mới nội dung, phương pháp dạy học môn tiếng Anh trong các trường học trên địa bàn tỉnh;

- Tập trung triển khai các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng dạy và học môn tiếng Anh, đáp ứng yêu cầu của Đề án tại các đơn vị trọng điểm, đủ điều kiện thực hiện, tạo tiền đề mở rộng dân quy mô cho những năm tiếp theo đến năm 2020;

- Tiếp tục triển khai việc xây dựng đơn vị điển hình về dạy học ngoại ngữ và nhân rộng các mô hình tiêu biểu ở các đơn vị điển hình cho các đơn vị khác trong tỉnh;

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí được cấp trong năm 2018 và năm 2019.

III. Nhiệm vụ

1. Nhiệm vụ 1: Tiếp tục triển khai chương trình, sách giáo khoa, giáo

trình, tài liệu dạy và học ngoại ngữ cho các cấp học theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế, phù hợp với đặc thù của Việt Nam

- Mục tiêu: Tiếp cận và làm quen để tạo nền tảng trong việc học tiếng Anh ở các cấp bậc tiếp theo.

- Nội dung:

+ Tiếp tục triển khai thí điểm chương trình cho trẻ mầm non làm quen tiếng Anh tại những cơ sở giáo dục có nhu cầu và đủ điều kiện;

+ Thực hiện thí điểm chương trình học sinh lớp 1 và lớp 2 làm quen tiếng Anh tại cơ sở giáo dục có nhu cầu và đủ điều kiện;

+ Tiếp tục triển khai mở rộng chương trình tiếng Anh hệ 10 năm (lớp 3-12) theo kế hoạch đề ra trên địa bàn tỉnh Bến Tre đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025.

- Hoạt động: Tập huấn, Hội thảo, Giám sát.

- Sản phẩm dự kiến: Số lượng các cơ sở giáo dục tham gia triển khai các chương trình tiếng Anh cấp mầm non, tiểu học và trung học tăng theo kế hoạch đề ra.

- Thời gian thực hiện: 2018, 2019.

- Đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị bồi dưỡng.

- Kinh phí thực hiện: nguồn kinh phí: xã hội hóa và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

2. Nhiệm vụ 2: Tăng cường năng lực đội ngũ giáo viên

- Mục tiêu: Đảm bảo đội ngũ giáo viên được bồi dưỡng đáp ứng khá tốt theo các yêu cầu của Đề án NNQG 2020.

- Nội dung: Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao năng lực ngôn ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam cho giáo viên tiếng Anh cấp TH, THCS, THPT, trung tâm GDTX chưa được bồi dưỡng theo từng giai đoạn để đạt được cấp độ theo quy định của cấp học (bồi dưỡng năng lực B1, B2, C1); bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm và đổi mới phương pháp dạy học, hình thức tổ chức các hoạt động dạy học cho giáo viên tiếng Anh; bồi dưỡng năng lực tiếng Anh bậc 3 (B1) và phương pháp dạy học các môn Toán và Khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh cho giáo viên dạy Toán, Tin, KHTN bằng tiếng Anh.

- Hoạt động: Tổ chức các lớp bồi dưỡng.

- Sản phẩm dự kiến: 90% giáo viên đạt yêu cầu của lớp bồi dưỡng.

- Thời gian thực hiện: 2018, 2019.

- Đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm SEAMEO RETRAC, Đại học Cần Thơ.

- Kinh phí thực hiện:

+ Năm 2018: 1.860.000.000 đồng từ ngân sách địa phương.

+ Năm 2019: 3.780.000.000 đồng từ ngân sách địa phương và ngân sách Trung ương.

3. Nhiệm vụ 3: Bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ quản lý (không bao gồm đội ngũ giáo viên ngoại ngữ)

- Mục tiêu: Nâng cao năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ quản lý đáp ứng theo yêu cầu nhiệm vụ Đề án NNQG 2020.

- Nội dung: Bồi dưỡng nâng cao năng lực ngôn ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam cho cán bộ quản lý cấp TH, THCS, THPT, theo từng giai đoạn: đầu tiên là cấp độ A2 và sau cùng đạt được cấp độ B1.

- Hoạt động: Bồi dưỡng giáo viên.

- Sản phẩm dự kiến: 90% cán bộ quản lý đạt yêu cầu từ A2 trở lên.

- Thời gian thực hiện: 2018, 2019.

- Đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, Trường Đại học Cần Thơ.

- Kinh phí thực hiện: 1.080.000.000 đồng từ ngân sách địa phương và ngân sách Trung ương.

4. Nhiệm vụ 4: Đổi mới kiểm tra, đánh giá trong dạy và học ngoại ngữ theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế.

- Mục tiêu: Mục tiêu từng bước đổi mới kiểm tra đánh giá trong dạy học theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế.

- Nội dung:

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng công tác sử dụng thiết bị, phần mềm dạy học ngoại ngữ; thường xuyên sử dụng các phòng dạy học ngoại ngữ, trang thiết bị nghe nhìn, tranh ảnh, phần mềm dạy học ngoại ngữ;

+ Bồi dưỡng, tập huấn giáo viên cấp TH, THCS và THPT xây dựng ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm;

+ Xây dựng ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm theo năng lực ngoại ngữ;

+ Xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên trách về khảo thí ngoại ngữ;

+ Từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá thường xuyên để đảm bảo chất lượng dạy và học ngoại ngữ theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế.

- Hoạt động: Tập huấn, bồi dưỡng.

- Sản phẩm dự kiến: Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm ngoại ngữ theo năng lực.

- Thời gian thực hiện: 2018, 2019.

- Đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, một số giáo viên tiếng Anh cốt cán của tỉnh.

- Kinh phí thực hiện: 1.350.000.000.000 đồng/năm từ ngân sách Trung ương.

5. Nhiệm vụ 5: Xây dựng đơn vị điển hình về đổi mới dạy và học ngoại ngữ

- Mục tiêu: Tạo mô hình, hoạt động nổi bật, điển hình về công tác dạy học ngoại ngữ.

- Nội dung:

+ Tổ chức các hoạt động để học sinh tham gia vào các hoạt động giao tiếp bằng tiếng Anh, như: tổ chức câu lạc bộ tiếng Anh, giao lưu tiếng Anh cho học sinh các khối lớp, thi hát bằng tiếng Anh...;

+ Chủ động tham mưu thực hiện các chương trình hợp tác, trao đổi giáo viên với nước ngoài nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các giáo viên người nước ngoài tham gia đào tạo ngoại ngữ trong nhà trường ;

+ Bổ sung học liệu, phần mềm dạy và học ngoại ngữ và các trang thiết bị cần thiết phù hợp với điều kiện đã có của nhà trường, đảm bảo phục vụ hiệu quả việc đổi mới toàn diện công tác dạy và học ngoại ngữ của nhà trường. Triển khai tập huấn và sử dụng hiệu quả các phần mềm và trang thiết bị dạy học được trang bị ;

+ Xây dựng và phát huy mạnh mẽ các môi trường tự học, tự nâng cao trình độ và sử dụng ngoại ngữ của cán bộ, giáo viên và học sinh trong nhà trường. Xây dựng các môi trường làm việc có sử dụng ngoại ngữ trong trường học.

- Hoạt động: Các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo, các mô hình, các sân chơi có sử dụng tiếng Anh.

- Sản phẩm dự kiến: Các mô hình nổi bật trong công tác dạy học ngoại ngữ.

- Thời gian thực hiện: 2018, 2019.

- Đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị điển hình về dạy học ngoại ngữ và các bộ phận có liên quan phối hợp thực hiện.

- Kinh phí thực hiện: 900.000 triệu đồng/năm từ ngân sách Trung ương.

6. Nhiệm vụ 6: Tăng cường trang bị thiết bị dạy học ngoại ngữ, các tài liệu, hoạt động hỗ trợ đổi mới dạy học tiếng Anh; đẩy mạnh công tác truyền thông, hợp tác quốc tế, xây dựng môi trường dạy và học ngoại ngữ

- Mục tiêu: Tăng cường trang bị thiết bị dạy học ngoại ngữ, các tài liệu, hoạt động hỗ trợ đổi mới dạy học tiếng Anh; đẩy mạnh công tác truyền thông, hợp tác quốc tế, xây dựng môi trường dạy và học ngoại ngữ.

- Nội dung:

+ Tiếp tục trang bị phòng học ngoại ngữ tối thiểu cho các trường TH, THCS trọng điểm, có đủ cơ sở vật chất và giáo viên đạt chuẩn;

+ Cung cấp số lượng sách tham khảo cần thiết phục vụ cho công tác giảng dạy, bồi dưỡng học sinh giỏi cho giáo viên, cung cấp các sách truyện (level readers) cho các thư viện nhằm giúp cho học sinh phát triển đầy đủ các kỹ năng ngôn ngữ;

+ Cung cấp các phần mềm dạy học mới cho giáo viên tiếng Anh phổ thông đang và sắp dạy chương trình tiếng Anh mới (tiếng Anh 10 năm);

+ Tổ chức giao lưu, tham quan học hỏi kinh nghiệm từ các tỉnh, thành phố (như: Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai,...) có thế mạnh trong việc triển khai các chương trình tiếng Anh mới;

+ Tổ chức các hội thảo chuyên đề, các hội giảng vùng, cụm..., tập trung vào việc khai thác các trang thiết bị dạy học ngoại ngữ, các phần mềm dạy mới... ;

+ Tăng cường mời giáo viên là người nước ngoài, sinh viên tình nguyện quốc tế trao đổi chuyên môn cho giáo viên dạy ngoại ngữ và tham gia giảng dạy và tổ chức các hoạt động ngoại khóa các trường phổ thông có điều kiện khác trên địa bàn của tỉnh;

+ Tăng cường hợp tác quốc tế trong dạy và học ngoại ngữ: Tạo cơ chế thuận lợi khuyến khích các trường xây dựng, phát triển các hình thức liên kết, hợp tác với các tổ chức, trường học, trung tâm ngoại ngữ ở các quốc gia bản ngữ phù hợp với việc dạy và học ngoại ngữ ở đơn vị; thực hiện các chương trình hợp tác, trao đổi giáo viên, học sinh, giảng viên với nước ngoài; tranh thủ sự hỗ trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài trong việc bồi dưỡng giáo viên ngoại ngữ, tăng cường trang thiết bị, học liệu dạy học ngoại ngữ;

+ Đẩy mạnh việc tìm kiếm các chương trình, nguồn học bổng về ngoại ngữ và du học nước ngoài, tạo động cơ, điều kiện và cơ hội học tập ngoại ngữ cho học sinh và giáo viên, giảng viên.

- Hoạt động: Hội thảo, giao lưu trao đổi, học tập kinh nghiệm.

- Sản phẩm dự kiến: Các cơ sở giáo dục đều có trang bị thiết bị dạy học ngoại ngữ tối thiểu phục vụ cho các hoạt động giao lưu các đơn vị trong và ngoài tỉnh và các hoạt động sinh viên tình nguyện, giáo viên nước ngoài và có học sinh du học nước ngoài bằng nguồn học bổng.

- Thời gian thực hiện: 2018, 2019.

- Đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo và các Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh và thành phố khác.

- Kinh phí thực hiện: 2.000.000.000 đồng từ ngân sách địa phương và ngân sách Trung ương.

7. Nhiệm vụ 7: Đẩy mạnh xã hội hóa trong dạy và học ngoại ngữ

- Mục tiêu: Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ bằng các nguồn tài

trợ, hỗ trợ, hợp tác, đầu tư của các cá nhân trong và ngoài nước.

- Nội dung:

+ Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia hỗ trợ, hợp tác, đầu tư, cung cấp các dịch vụ dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là các chương trình dạy và học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin;

+ Khuyến khích và phát huy cơ chế tự chủ của các cơ sở giáo dục và đào tạo trong việc nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ;

+ Phát huy vai trò của các trung tâm ngoại ngữ trên toàn quốc và kiểm soát chất lượng của các trung tâm này.

- Hoạt động: Hỗ trợ, tài trợ, hợp tác và đầu tư cho việc nâng cao năng lực ngoại ngữ.

- Sản phẩm dự kiến: các hoạt động hỗ trợ, tài trợ, đầu tư và việc thành lập các trung tâm ngoại ngữ.

- Thời gian thực hiện: 2018, 2019.

- Đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Kinh phí thực hiện: Xã hội hóa và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

8. Nhiệm vụ 8: Nâng cao hiệu quả quản lý, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Đề án

- Mục tiêu: Thực hiện tốt việc triển khai Đề án NNQG 2020 tại địa phương nhờ vào nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát.

- Nội dung:

+ Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán, cộng tác viên thanh tra môn ngoại ngữ để hỗ trợ Sở, Phòng GD&ĐT và các trường phổ thông để chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra hoạt động chuyên môn ở cơ sở và tư vấn, hỗ trợ giáo viên về chuyên môn;

+ Tăng cường tổ chức các hoạt động chuyên môn tại trường, cụm trường, Phòng và Sở GD&ĐT; tổ chức tốt Hội thi giáo viên giỏi môn ngoại ngữ ở các cấp;

+ Nâng cao năng lực tổ chức quản lý dạy học ngoại ngữ cho cán bộ quản lý cấp Sở, Phòng GD&ĐT và trường học. Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên, định kỳ và đột xuất;

+ Tạo điều kiện thuận lợi và tăng cường quản lý các trung tâm ngoại ngữ thuộc hệ thống giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

+ Từng bước tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao hiệu quả quản lý công tác chỉ đạo, quản lý, hướng dẫn kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án.

- Hoạt động: Bồi dưỡng, tập huấn cán bộ đầu mối Đề án tại địa phương.

- Sản phẩm dự kiến: Hoàn thành các báo cáo công tác kiểm tra, giám sát.

- Thời gian thực hiện: 2018, 2019.
- Đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp: Ban Quản lý Đề án NNQG 2020.
- Kinh phí thực hiện: 100.000.000 đồng/năm từ ngân sách Trung ương.

IV. Kinh phí

- Nguồn kinh phí dự kiến triển khai các nhiệm vụ Đề án NNQG 2020 năm 2018 và 2019 trên địa bàn tỉnh Bến Tre: ngân sách địa phương, ngân sách trung ương và các nguồn tài trợ hợp pháp.

- Tổng kinh phí:

+ Năm 2018: 5.670.000.000 đồng, trong đó:

* 1.860.000.000 đồng từ nguồn kinh phí sự nghiệp giáo dục đã phân bổ cho Sở GD&ĐT và đang thực hiện bồi dưỡng tại địa phương;

* 3.810.000.000 đồng từ nguồn ngân sách của Trung ương.

+ Năm 2019: 8.130.000.000 đồng, trong đó:

* 3.070.000.000 đồng từ nguồn kinh phí sự nghiệp giáo dục phân bổ cho Sở GD&ĐT và đang thực hiện bồi dưỡng tại địa phương;

* 5.060.000.000 đồng từ nguồn ngân sách của Trung ương./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Ban QL&A NNQG 2020 cấp quốc gia (để báo cáo);
- TT.TU, TT. HĐND tỉnh (để báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh (để báo cáo);
- Ban TGTU, Ban VHXH.HĐND tỉnh (để biết);
- Các Sở: GD&ĐT, TC, NV (để thực hiện);
- UBND các huyện, TP (để thực hiện);
- Chánh, các Phó CVP-UBND tỉnh;
- Ng/c: TH, KGVX;
- Trung tâm Thông tin điện tử;
- Lưu: VT, v.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Hữu Phước



**HỒN G KÊ SỔ LƯỢNG GIÁO VIÊN NGOẠI NGỮ
ĐỀ NGHỊ BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM NĂM 2019**

hoạch số 4407/KH-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2018 của UBND tỉnh)

- *- Tổng số giáo viên ngoại ngữ hiện có: 957
- Tổng số giáo viên ngoại ngữ đạt chuẩn:
 - + Cấp TH: 194
 - + Cấp THCS: 440
 - + Cấp THPT: 138
- Đề xuất chỉ tiêu/ nội dung bồi dưỡng liên quan
 - + Bồi dưỡng năng lực sư phạm: 90 chỉ tiêu cho giáo viên TH/THCS/THPT

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**TỔNG HỢP KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2018 VÀ NĂM 2019
ĐỀ ÁN DẠY VÀ HỌC NGOẠI NGỮ TRONG HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN GIAI ĐOẠN 2017 – 2025**
(Kèm theo Kế hoạch số 4407/KH-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2018 của UBND tỉnh)



| STT | Tên nhiệm vụ | Mục tiêu | Hoạt động cụ thể | Thời gian thực hiện | Sản phẩm (Dự kiến) | Kinh phí thực hiện | | | | |
|-----|---|---|------------------------------|---------------------|---|--|-----------------|---|-----------------|---|
| | | | | | | Nguồn kinh phí từ ngân sách Trung ương | | Nguồn kinh phí từ ngân sách địa phương/nguồn khác | | |
| | | | | | | Năm 2018 | Năm 2019 | Năm 2018 | Năm 2019 | |
| 1 | Tiếp tục triển khai chương trình, sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu dạy và học ngoại ngữ cho các cấp học theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế, phù hợp với đặc thù của Việt Nam | Tiếp cận và làm quen để tạo nền tảng trong việc học tiếng Anh ở các cấp bậc tiếp theo | Tập huấn, Hội thảo, Giám sát | 2018, 2019 | Số lượng các cơ sở giáo dục tham gia triển khai các chương trình tiếng Anh cấp mầm non, tiểu học và trung học tăng theo kế hoạch đề ra. | | | | | Xã hội hóa và các nguồn tài trợ hợp pháp khác |
| 2 | Tăng cường năng lực đội ngũ giáo viên | Đảm bảo đội ngũ giáo viên được bồi dưỡng đáp ứng khá tốt theo các yêu cầu của Đề án NNQG 2020. | Bồi dưỡng. | 2108, 2019 | 90% giáo viên đạt yêu cầu của lớp bồi dưỡng | 360.000.000 đ | 1.710.000.000 đ | 1.860.000.000 đ | 2.070.000.000 đ | |
| 3 | Bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ quản lý (không bao gồm đội ngũ giáo viên ngoại ngữ) | Nâng cao năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ quản lý đáp ứng theo yêu cầu nhiệm vụ Đề án NNQG 2020. | Bồi dưỡng | 2019 | 90% cán bộ quản lý đạt yêu cầu từ A2 trở lên. | 360.000.000 đ | 360.000.000 đ | | 360.000.000 đ | |

| | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|------------|---|--|-----------------|-----------------|--|-----------------|
| 4 | Đổi mới kiểm tra, đánh giá trong dạy và học ngoại ngữ theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế | Từng bước đổi mới kiểm tra đánh giá trong dạy học theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế | Tập huấn, bồi dưỡng | 2018, 2019 | Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm ngoại ngữ theo năng lực | | 1.350.000.000 đ | | | |
| 5 | Xây dựng đơn vị điển hình về đổi mới dạy và học ngoại ngữ | Tạo mô hình, hoạt động nổi bật, điển hình về công tác dạy học ngoại ngữ | Các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo, các mô hình, các sân chơi có sử dụng tiếng Anh. | 2018, 2019 | Các mô hình nổi bật trong công tác dạy học ngoại ngữ. | | 900.000.000 đ | 900.000.000 đ | | |
| 6 | Tăng cường trang bị thiết bị dạy học ngoại ngữ, các tài liệu, hoạt động hỗ trợ đổi mới dạy học tiếng Anh; đẩy mạnh công tác truyền thông, hợp tác quốc tế, xây dựng môi trường dạy và học ngoại ngữ | Tăng cường trang bị thiết bị dạy học ngoại ngữ, các tài liệu, hoạt động hỗ trợ đổi mới dạy học tiếng Anh; đẩy mạnh công tác truyền thông, hợp tác quốc tế, xây dựng môi trường dạy và học ngoại ngữ | Hội thảo, Giao lưu trao đổi, học tập kinh nghiệm | 2018, 2019 | Các cơ sở giáo dục đều có trang bị thiết bị dạy học ngoại ngữ tối thiểu phục vụ cho, các hoạt động giao lưu các đơn vị trong và ngoài tỉnh và các hoạt động sinh viên tình nguyện, giáo viên nước ngoài và có học sinh du học nước ngoài bằng nguồn học bổng. | | 2.000.000.000đ. | 1.000.000.000đ. | | 1.000.000.000đ. |

| | | | | | | | | | | |
|---|---|--|---|------------|---|---------------|---------------|--|--|---|
| 7 | Đẩy mạnh xã hội hóa trong dạy và học ngoại ngữ | Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ bằng các nguồn tài trợ, hỗ trợ, hợp tác, đầu tư của các cá nhân trong và ngoài nước | Hỗ trợ, tài trợ, hợp tác và đầu tư cho việc nâng cao năng lực ngoại ngữ | 2018, 2019 | Các hoạt động hỗ trợ, tài trợ, đầu tư và việc thành lập các trung tâm ngoại ngữ | | | | | Xã hội hóa và các nguồn tài trợ hợp pháp khác |
| 8 | Nâng cao hiệu quả quản lý, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Đề án | Thực hiện tốt việc triển khai Đề án NNQG 2020 tại địa phương nhờ vào nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát. | Bồi dưỡng, tập huấn cán bộ đầu mối Đề án tại địa phương | 2018, 2019 | Hoàn thành các báo cáo công tác kiểm tra, giám sát. | 100.000.000 đ | 100.000.000 đ | | | |



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**DỰ TOÁN KINH PHÍ
KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2018 VÀ NĂM 2019
ĐỀ ÁN DẠY VÀ HỌC NGOẠI NGỮ TRONG HỆ THỐNG
GIÁO DỤC QUỐC DÂN GIAI ĐOẠN 2017-2018**
(Kèm theo Kế hoạch số 4403/KH-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2018 của UBND tỉnh)

- Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

- Căn cứ Công văn số 3258/BGDĐT-ĐANN ngày 02/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hoàn thiện Kế hoạch giai đoạn 2017-2015 và hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm năm 2018 và năm 2019 của Đề án NNQG;

- Căn cứ Kế hoạch số 1484/KH-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn năm 2018-2025;

- Căn cứ Kế hoạch số 1339/KH-UBND ngày 29/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai nhiệm vụ Đề án Ngoại ngữ 2020 năm 2018;



| STT | Năm 2018 | | | | | | Năm 2019 | | | | | | Ghi chú |
|-----|--|-------------|----------|----------------|--------------------------|----------------------------------|---|-------------|----------------------|------------------------------|--------------------------|----------------------------------|---------|
| | Nội dung | Đơn vị tính | Số lượng | Định mức (VNĐ) | Kinh phí hỗ trợ từ nguồn | | Nội dung | Đơn vị tính | Số lượng | Định mức (VNĐ) | Kinh phí hỗ trợ từ nguồn | | |
| | | | | | Ngân sách Trung ương | Ngân sách địa phương, nguồn khác | | | | | Ngân sách Trung ương | Ngân sách địa phương, nguồn khác | |
| 1 | Bồi dưỡng NLNN và NLSP giáo viên ngoại ngữ | giáo viên | 150 | 10.000.000 đ | | 1.500.000.000 đ | Bồi dưỡng NLNN và NLSP giáo viên ngoại ngữ | giáo viên | 150 | 15.000.000 đ | 1.350.000.000 đ | 900.000.000 đ | |
| 2 | Bồi dưỡng NLNN giáo viên Toán và các môn khoa học tự nhiên | giáo viên | 30 | 12 | | 360.000.000 đ | Bồi dưỡng NLNN giáo viên Toán và các môn khoa học tự nhiên, Phương pháp giảng dạy Toán và các | giáo viên | NLNN: 30 PPDH: 30 | 12.000.000 đ 15.000.000 đ | | 360.000.000 đ 450.000.000 đ | |

| | | | | | | | | | | | | | |
|---|---|--------------|----|------------------|--------------------|--|---|--------------|----|---------------|-----------------|-----------------|--|
| | | | | | | | môn KHTN bằng tiếng Anh | | | | | | |
| 3 | Bồi dưỡng NLSP cho cán bộ quản lý các trường TH, THCS và THPT | giáo viên | 30 | 12,000,000 đ | 360,000,000đ | | Bồi dưỡng NLSP cho cán bộ quản lý các trường TH, THCS và THPT | giáo viên | 30 | 12,000,000 đ | 360.000.000đ | 360.000.000đ | |
| 4 | Xây dựng đơn vị điển hình về dạy học ngoại ngữ | đơn vị | 9 | 300.000.000 đ | 900.000.000 đ | | Xây dựng đơn vị điển hình về dạy học ngoại ngữ | đơn vị | 9 | 300.000.000 đ | 900.000.000 đ | | |
| 5 | Tăng cường trang bị thiết bị dạy học ngoại ngữ, các tài liệu, hoạt động bổ trợ đổi mới dạy học tiếng Anh ; đẩy mạnh công tác truyền thông, hợp tác quốc tế, xây dựng môi trường dạy và học ngoại ngữ | Đơn vị | 20 | 100,000,000 đ | 2,000,000,000 đ | | Tăng cường trang bị thiết bị dạy học ngoại ngữ, các tài liệu, hoạt động bổ trợ đổi mới dạy học tiếng Anh ; đẩy mạnh công tác truyền thông, hợp tác quốc tế, xây dựng môi trường dạy và học ngoại ngữ | Đơn vị | 20 | 100.000.000 đ | 1.000.000.000 đ | 1.000.000.000 đ | |
| 6 | Đổi mới kiểm tra, đánh giá trong dạy và học ngoại ngữ theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế | Giáo viên | 90 | 15,000,000 đ | 1,350,000,000 đ | | Đổi mới kiểm tra, đánh giá trong dạy và học ngoại ngữ theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế | Giáo viên | 90 | 15.000.000 đ | 1.350.000.000 đ | | |

| | | | | | | | | | | | | | |
|---|---|--------|---|---------------|-----------------|-----------------|---|--------|---|---------------|---------------|-----------------|-----------------|
| 7 | Nâng cao hiệu quả quản lý, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Đề án | Cán bộ | 1 | 100,000,000 đ | 100,000,000 đ | | Nâng cao hiệu quả quản lý, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Đề án | Cán bộ | 1 | 100,000,000 đ | 100,000,000 đ | | |
| | Cộng | | | | 4.710.000.000 đ | 1.860.000.000 đ | | | | | | 5.060.000.000 đ | 3.070.000.000 đ |
| | Tổng cộng | | | | 6.570.000.000 đ | | | | | | | 8.130.000.000 đ | |

